

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Số: 2166/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Lâm Đồng, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính ban hành mới và quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp (được quy định tại Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất hồ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 (một) thủ tục hành chính ban hành mới và quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp (được quy định tại Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *kh*

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiệp

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số: 2166/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định TTHC	Cơ quan thực hiện
1	<p>Lựa chọn, phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. - Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. - Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định về nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. 	<p>UBND cấp huyện</p>

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên thủ tục hành chính: Lựa chọn, phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên các phương tiện truyền thông, hoặc trên trang điện tử, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Bước 2: Cộng đồng dân cư xây dựng 01 bộ hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất, dịch vụ nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất để trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

- Bước 3: Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất, dịch vụ và quyết định đơn vị, bộ phận giúp việc cho Tổ thẩm định; tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định.

- Bước 4: Căn cứ ý kiến thẩm định của Tổ thẩm định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ do cộng đồng dân cư đề xuất. Trường hợp dự án không đủ điều kiện theo quy định phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho cộng đồng dân cư đề xuất dự án, phương án sản xuất, dịch vụ.

3. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích

4. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- + Biên bản họp của cộng đồng dân cư (mẫu số 1).
- + Danh sách thành viên nhóm cộng đồng (mẫu số 2).
- + Đơn đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (mẫu số 3)
- + Phương án, dự án phát triển sản xuất cộng đồng (mẫu số 4)

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ (bản gốc).

5. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Lâm Đồng.

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

9. Phí, lệ phí: Không

10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Các biểu mẫu số: 1, 2, 3 và 4 được ban hành tại Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND.

11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Ngoài đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP, trường hợp có nhiều dự án, phương án sản xuất đề nghị phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định lựa chọn dự án, phương án hỗ trợ có số lượng thành viên, hộ gia đình tham gia nhiều hơn.

12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định về nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Hôm nay, ngày tháng năm , tại

Chúng tôi là các thành viên thuộc tổ, nhóm cộng đồng

Địa chỉ:

Bao gồm:

- Ông/Bà địa chỉ

- Ông/Bà địa chỉ

- Ông/ Bà địa chỉ

Các thành viên tổ chức họp và thống nhất một số nội dung sau:

1. Thống nhất cử người đại diện theo pháp luật của tổ/ nhóm cộng đồng để đứng ra thực hiện một số các thủ tục theo quy định của nhà nước như sau:

Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Email:

Người đại diện theo pháp luật sẽ chịu trách nhiệm ký các thủ tục, hồ sơ có liên quan của tổ/nhóm cộng đồng khi tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định của nhà nước và xin ý kiến các thành viên tổ, nhóm đối với các vấn đề quan trọng cần quyết định của tập thể.

Thống nhất đề xuất dự án/phương án sản xuất kinh doanh của tổ/nhóm như sau:

1. Sự cần thiết của dự án/phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

2. Tên dự án/phương án:

3. Địa điểm, thời gian, quy mô thực hiện:

4. Các hoạt động của dự án:

4.1. Nội dung 1.

4.2. Nội dung 2

4.3....

5. Dự toán kinh phí thực hiện:

6. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Đề nghị nhà nước nước hỗ trợ

- Vay vốn tín dụng ưu đãi

- Vốn lồng ghép thực hiện chính sách (nếu có)
- Vốn đối ứng của cộng đồng dân cư

7. Hình thức quay vòng (nếu có)

6. Hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án/phương án

7. Trách nhiệm của các bên tham gia:

Chúng tôi cam kết các nội dung trên đều được thực hiện dân chủ, trên tinh thần tự nguyện của tất cả các thành viên. Các thành viên thống nhất về phương án sản xuất, kinh doanh và đảm bảo tỷ lệ tham gia đối ứng để thực hiện.

Biên bản họp được lập thànhbản có giá trị như nhau. Các thành viên và người đại diện của tổ/nhóm, mỗi người giữ 01 bản./.

Chữ ký của các thành viên

Thành viên thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên thứ ba
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên thứ tư
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Mẫu số 02***Tên nhóm cộng đồng****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM CỘNG ĐỒNG

Căn cứ biên bản họp cộng đồng dân cư ngày

Nhóm cộng đồng..... (tên nhóm cộng đồng) lập danh sách thành viên gồm những người có tên sau:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số CCCD hoặc hộ chiếu	Chữ ký của thành viên

*** Tên thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi:

Xác nhận của UBND cấp xã
(Ký tên, đóng dấu)**Người đại diện của Tổ/Nhóm cộng đồng**
(Ký, ghi họ tên)

Tên nhóm cộng đồngCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
V/v hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố.....

- Người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: Email:

Căn cứ chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng tại địa phương, Người đại diện theo pháp luật của tổ/ nhóm cộng đồng đề nghị Ủy ban nhân dân huyện/thành phố hỗ trợ thực hiện dự án/phương án phát triển sản xuất cộng đồng với những nội dung sau:

I. Thông tin chung:

1. Loại sản phẩm hỗ trợ sản xuất:
2. Tiến độ thực hiện:
3. Số thành viên của nhóm hộ:

II. Các nội dung đề nghị nhà nước hỗ trợ: (cộng đồng dân cư có thể lựa chọn một hoặc tất cả các nội dung hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này)

III. Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ:

IV. Cam kết: người đại diện theo pháp luật của tổ/nhóm cộng đồng cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây
2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.
3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu tham gia hỗ trợ phát triển sản xuất theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

V. Tài liệu kèm theo (liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA
TỔ/NHÓM CỘNG ĐỒNG**
(Ký, ghi họ tên)

Tên nhóm cộng đồngCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày.....tháng.....năm.....

TÊN DỰ ÁN/PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG.....

1. Đại diện cộng đồng dân cư (gồm: tên người đại diện, số CCCD hoặc CMND, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên lạc).....
2. Mục tiêu dự án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, dự kiến số hộ thoát nghèo):
3. Đối tượng tham gia:
4. Thời gian triển khai:
5. Địa bàn thực hiện:
6. Các hoạt động của dự án: phương án đề xuất thực hiện, nội dung đề nghị hỗ trợ: *(cộng đồng dân cư có thể lựa chọn một hoặc tất cả các nội dung theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này)*
7. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm
8. Tổng chi phí dự án, phương án; đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước chi tiết theo từng hoạt động; phần đóng góp của các thành viên tổ nhóm.
9. Phương án mua sắm vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng vật nuôi đề xuất hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có);
10. Kết quả thực hiện dự án, phương án:
11. Hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng (nếu có):
12. Các rủi ro và giải pháp tài chính xử lý rủi ro (nếu có):
13. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có):
14. Tổ chức thực hiện dự án:
15. Các nội dung liên quan khác:

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ/NHÓM
CỘNG ĐỒNG**
(Ký, ghi họ tên)

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục hành chính: Lựa chọn, phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
B1 và B5	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển xử lý và trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	0,5 ngày
B2	Tham mưu thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất, dịch vụ; tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định.	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp huyện	05 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B4	Vào sổ, đóng dấu phát hành, chuyển hồ sơ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	0,5 ngày